

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT VÀ NGHIỆP VỤ NAM SÀI GÒN

ThS. TRẦN NGỌC TRINH

Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn

1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) là nhân tố đặc biệt quan trọng, là động lực chính thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, liên quan mật thiết đến sự tồn vong và phát triển bền vững của một đất nước. Chính vì vậy, hầu hết các nước phát triển hoặc đang phát triển, kể cả một số nước chậm phát triển đều xem GD là “quốc sách hàng đầu” và “đầu tư cho GD là đầu tư cho phát triển”. Bước sang thế kỉ XXI, với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ thông tin, nền kinh tế tri thức ngày càng phát triển, tạo nên những biến đổi sâu sắc có tính cách mạng trong sản xuất cũng như trong đời sống xã hội. Diễn tiến của nền kinh tế toàn cầu thể hiện một cuộc chạy đua gay gắt: Các nước phát triển đang nỗ lực chiếm lĩnh vị trí hàng đầu thế giới về kinh tế, các nước đang phát triển thì phấn đấu để khởi tụt hậu. Do vậy, tất yếu phải nảy sinh nhu cầu đổi mới quản lý GD nói chung và quản lý nhà trường nói riêng. Bài viết này đề cập đến vấn đề đổi mới quản lý GD, đổi mới quản lý nhà trường qua thực tiễn của Trường Trung cấp Kỹ Thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn với việc phân tích về: mục tiêu GD, về việc đổi mới triết lý GD (TLGD) và đổi mới mô hình hoạt động của nhà trường.

2. Về mục tiêu GD

UNESCO đã tổng kết 4 mục tiêu của GD: Học để biết – Học để làm – Học để làm người – Học để cùng chung sống. Nhằm thực hiện mục tiêu GD trên, nhà trường đã đổi mới tổ chức và hoạt động như sau:

Một là, thực hiện mục tiêu “HỌC ĐỂ BIẾT”, trường đã thành lập ngân hàng đề thi các ngành đào tạo (do các khoa thực hiện và gửi về Phòng Đào tạo và Khảo thí tổng hợp). Công khai toàn bộ các câu hỏi trong ngân hàng đề thi để người học có thể chủ động nghiên cứu và nắm vững hệ thống kiến thức, kĩ năng. Ngoài ra, trường yêu cầu giáo viên thống nhất giáo trình điện tử bộ môn, giúp người học tiếp cận các thông tin chuyên ngành trên mạng Internet và các sách, tài liệu của thư viện điện tử.

Hai là, thực hiện mục tiêu “HỌC ĐỂ LÀM”, trường đã thành lập Phòng Nghiên cứu – Phát triển với chức năng tư vấn và giới thiệu việc làm cho người học và nhân dân, gắn kết với các tổ chức sử dụng lao động nhằm tạo điều kiện cho người học thực tập chuyên sâu tại môi trường sản xuất – dịch vụ, nghiên cứu thị trường lao động theo nhu cầu xã hội để đề xuất trường đào tạo các ngành mới theo nhu cầu của xã hội, tổ chức và định hướng hoạt động hội cựu học sinh nhằm tiếp cận

và đánh giá chất lượng đầu ra, nhu cầu hậu đào tạo.

Ba là, thực hiện mục tiêu “HỌC ĐỂ LÀM NGƯỜI” để ra nội quy và các tiêu chí xây dựng “văn hóa tổ chức” nhằm hình thành thái độ làm việc và học tập đúng đắn, lễ phép và khiêm tốn trong giao tiếp, tuân thủ nguyên tắc tổ chức, làm việc theo hệ thống quản lý dọc và phối hợp chặt chẽ theo hệ thống quản lý ngang. Việc trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao chất lượng nghiệp vụ qua đào tạo và bồi dưỡng đã nâng tầm nhận thức, ý thức trách nhiệm, bước đầu tạo được sự đồng thuận trong việc xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng công việc của từng bộ phận, từng lĩnh vực. Đồng thời, nhằm “xã hội hóa” nhân cách của người học, phương pháp tiếp cận thực tế là hữu hiệu nhất, như tổ chức kiến tập, thực tập, tham quan, từ thiện, lao động công ích,...

Bốn là, thực hiện mục tiêu “HỌC ĐỂ CÙNG CHUNG SỐNG”, trường đã thành lập Khoa Phát triển cộng đồng với nhiệm vụ huấn luyện kĩ năng sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học, xây dựng thái độ văn hóa, thích nghi, hòa nhập cộng đồng và làm việc nhóm với ba giá trị dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: Năng động – Sáng tạo – Gắn kết và ba giá trị dành cho người học: Nhạy bén – Sẵn sàng – Gắng sức. Trường cũng tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ tham vấn tâm lí học đường cho toàn bộ giáo viên chủ nhiệm, nhân viên quản sinh và các sinh hoạt viên nhằm giúp người học giải quyết những bức xúc về tâm lí, khó khăn trong tình cảm và công việc... Ngoài ra, nhằm đáp ứng nhu cầu và phát triển năng khiếu của người học, trường thành lập các câu lạc bộ ngoại khóa hoạt động với tính chất “trường tạo điều kiện, thành viên câu lạc bộ chủ động”. Để thực tập và đánh giá kết quả rèn luyện của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, trường tổ chức các đợt kiểm tra qua hội trại định kì, xây dựng sân chơi hoạt động nhóm (team building).

Nhìn chung, tất cả các chủ trương thực hiện bốn mục tiêu GD chỉ là những giải pháp ban đầu nhằm xây dựng nhân cách toàn diện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học. Kết quả được đánh giá như sau:

+ Mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường, giữa thầy và trò ngày càng gắn kết, thông cảm và tôn trọng nhau hơn.

+ Không xảy ra tình trạng mâu thuẫn dẫn đến xung đột trong lực lượng người học.

+ Bước đầu hình thành mối quan hệ khăng khít

giữa nhà trường và các tổ chức sử dụng lao động: Biết dựa vào nhau để phát triển.

+ Nguyên lí GD: "Học đi đôi với hành", "Nhà trường kết hợp gia đình và xã hội" được cụ thể hóa nên đã nâng tầm nhận thức của đội ngũ giáo viên và người học.

+ Công tác tuyển sinh hàng năm đáp ứng chỉ tiêu ngày càng khả quan và thuận lợi hơn.

+ Chất lượng đầu ra bước đầu được một số tổ chức sử dụng lao động thừa nhận.

+ Người học ngày càng hài lòng về khả năng của nhà trường định hướng, đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu học tập.

3. Về đổi mới triết lí GD

Tiến bộ khoa học kĩ thuật đã và đang làm cho kiến thức và kĩ năng người lao động (NLĐ) bị nhanh chóng hao mòn; mặt khác cũng làm nhiều ngành nghề mới xuất hiện, nghề cũ mất đi. Trong bối cảnh đó, nghề nghiệp sẽ không gắn kết với "số phận" của NLĐ suốt đời. Bản thân NLĐ cần được bồi dưỡng thường xuyên hoặc đào tạo lại để thích ứng với sự thay đổi công nghệ hoặc có thể đổi nghề. Như vậy, học thường xuyên, học suốt đời đã trở thành nhu cầu tất yếu đối với mỗi người đồng thời cũng là yêu cầu của xã hội đối với NLĐ. Do đó, nhà trường phải thay đổi TLGD từ GD dành cho số ít người trong một giai đoạn của cuộc đời sang GD cho số đông, cho mọi người để xây dựng một xã hội học tập.

Một xã hội học tập là một xã hội mà mọi lứa tuổi, mọi loại hình lao động đều học, học một cách tự nguyện, học thường xuyên, học suốt đời, học bằng nhiều hình thức để có thể lao động và sống trong một xã hội đang không ngừng biến đổi dưới tác động của tiến bộ khoa học – công nghệ, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; làm tiền đề cho việc bước sang một xã hội kinh tế tri thức.

Để thực hiện TLGD, nhà trường phải thay đổi cơ bản mục hoạt động liên quan đến quá trình GD, từ thay đổi mục tiêu, nội dung, chương trình đến phương pháp và tổ chức quá trình GD.

Ở góc độ trường trung cấp chuyên nghiệp (TCCN), nhà trường đã thực hiện một số biện pháp quản lí đổi mới như sau:

Về thay đổi mục tiêu, nội dung, chương trình: Qua việc khảo sát nhu cầu sử dụng lao động của các tổ chức sử dụng lao động và thăm dò nhu cầu học tập và bồi dưỡng của người học hiện nay, nhà trường đã xây dựng các chương trình đào tạo và bồi dưỡng phù hợp. Đối với các ngành đào tạo hiện hữu, hàng năm, trường tổ chức hội nghị khách hàng (bao gồm đại diện các tổ chức sử dụng lao động do trường đào tạo) nhằm thăm dò nhu cầu sử dụng trình độ kiến thức, kĩ năng, thái độ lao động của người học tốt nghiệp hoặc của thực tập sinh, để điều chỉnh, cập nhật bổ sung mục tiêu, nội dung chương trình hiện hữu. Đối với một số ngành

nghề chỉ yêu cầu đào tạo ngắn hạn, trường xây dựng hệ thống các module hoặc học phần ngắn hạn từ các chương trình đào tạo dài hạn. Như vậy, tạo cơ hội cho người học có thể học tập theo yêu cầu đồng thời cũng có thể tích lũy các chứng chỉ ngắn hạn để có thể thi lấy bằng tốt nghiệp hệ dài hạn.

Về tuyển sinh, trường đã thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hướng từ tuyển sinh mỗi năm một đợt sang tuyển sinh cả năm theo định kì mỗi năm ba đợt với hình thức xét tuyển cho thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và tốt nghiệp trung học phổ thông.

Về tổ chức quá trình đào tạo, trường tiến hành theo phương thức đào tạo khá linh hoạt đối với quá trình học tập của người học. Cụ thể, người học có thể bảo lưu, chuyển điểm đối với các môn đã học của ngành học này sang ngành học khác (tương đương số lượng tiết học) theo yêu cầu. Trường đã nghiên cứu so sánh chương trình đào tạo các môn văn hóa hệ TCCN với các môn văn hóa tương đồng của hình thức bổ túc văn hóa (vì trường có cả chức năng đào tạo bổ túc trung học). Các môn văn hóa hệ TCCN trùng lặp với các môn văn hóa thuộc hệ bổ túc trung học, trường chủ động dạy bổ sung thêm số tiết chênh lệch cho tương đồng. Qua đó, trường đã tạo điều kiện cho người học hệ TCCN có thể dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông hệ bổ túc. Điều này cũng xuất phát từ nhu cầu thực tế tạo điều kiện thuận lợi cho vấn đề tìm việc làm khi người học TCCN tốt nghiệp. Đối với trường hợp người học đã dự thi tốt nghiệp học phổ thông nhưng không đạt, trường vẫn tổ chức đào tạo TCCN theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hình thức học bổ sung kiến thức các môn văn hóa không đạt ngay từ khi nhập học trong thời gian một học kì. Do vậy, người học sẽ được đào tạo trong 2,5 năm (thay vì 2 năm). Ngoài ra, hình thức học theo tích lũy học phần và đào tạo theo nhu cầu người học, theo đơn đặt hàng của đơn vị sử dụng lao động cũng đã mềm hóa quá trình đào tạo mà vẫn đảm bảo chất lượng đầu ra.

Ngoài ra, nhằm tạo cơ hội cho người học cập nhật và nâng cấp trình độ chuyên môn, trường đã và đang liên kết với các trường đại học để tổ chức các lớp liên thông từ TCCN lên đại học với hình thức hệ vừa làm vừa học, hệ đào tạo từ xa... Đồng thời, theo yêu cầu của chính quyền địa phương và tổ chức quốc tế, trường đã và đang tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, dài hạn phục vụ các đối tượng đa dạng này (nghề may, cắt tóc, điện dân dụng, nấu ăn nhà hàng, trang điểm,...).

Tóm lại, với TLGD cho mọi người, nhà trường đã và đang vận dụng đúng hướng qua việc phát triển nhiều hình thức, nhiều loại hình, nhiều mục tiêu, nhiều chương trình, nhiều chuẩn, mềm dẻo linh hoạt, đa dạng và liên thông để mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi cương vị công tác, mọi hoàn cảnh khác nhau đều có thể học, học cái mà họ cần, học bất cứ lúc nào, bất

cứ nơi nào mà họ có thể và điều quan trọng là có thể áp dụng việc học để kiếm sống và lao động ở một xã hội đang biến đổi nhanh chóng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa dưới tác động của khoa học công nghệ, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và kinh tế tri thức.

4. Về đổi mới mô hình hoạt động của nhà trường

Để có thể thực hiện mục tiêu và TLGD mới cũng như để có đủ nội lực cạnh tranh trong bối cảnh mới, một xu thế quan trọng trong quản lí nhà trường là thay đổi mô hình hoạt động của nhà trường theo định hướng:

- Phát triển nhà trường thành tổ chức biết học hỏi;
- Xây dựng nhà trường thành một cộng đồng tự quản;
- Tin học hóa nhà trường.

Với ba định hướng trên, trường đã đạt được một số kết quả như sau:

Về phát triển nhà trường thành tổ chức biết học hỏi, tuy không khẳng định theo hướng 4 H (học, hỏi, hiểu, hành) nhưng trường đã và đang tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các thành viên trong công việc, học tập và rèn luyện. Cụ thể như sau:

+ Đối với công việc: Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ từng bộ phận, xây dựng quy chế phối hợp công tác, quy trình xử lí công việc và xây dựng các biểu mẫu mô hình đảm bảo chất lượng theo hướng ISO;

+ Đối với học tập chuyên môn, nghiệp vụ: Căn cứ vào nhu cầu học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên, trường lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm (ngắn hạn và dài hạn). Ngoài ra, trường chủ động tổ chức Câu lạc bộ Sau đại học nhằm phổ biến các thông tin khoa học GD, các thành tựu khoa học trong và ngoài nước, các kinh nghiệm nghiên cứu và học tập sau đại học, các chuyên đề và đánh giá chất lượng, mô hình chất lượng đào tạo;

+ Đối với rèn luyện phẩm chất, đạo đức: Triển khai sâu rộng "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" qua sinh hoạt về những mẫu chuyện về cuộc đời Bác Hồ (định kì hàng tháng), đã xây dựng cụ thể hóa các tiêu chuẩn đánh giá phẩm chất đạo đức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bình xét thi đua hàng tháng và bình chọn các gương điển hình để biểu dương, khen thưởng trước hội đồng nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng nhận thức và trình độ chính trị cho cán bộ, giáo viên qua các chuyên đề gắn với thời sự, các sự kiện trong và ngoài nước, vấn đề dân chủ hóa trong nhà trường, GD trong cơ chế thị trường... Bên cạnh các hoạt động thường xuyên trên, trường còn tổ chức bồi dưỡng kĩ năng sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên vào các dịp hè với định hướng rèn luyện và truyền tải kiến thức và kĩ năng sống không chỉ cho chính bản thân mà còn

phục vụ quá trình đào tạo phẩm chất đạo đức và thái độ cho người học.

Đồng thời để thực hiện các định hướng trên, trường cũng đã triển khai chiến lược (đề án) phát triển trường từ năm 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020, sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí điều hành, trao đổi thông tin và phục vụ học tập cho cán bộ, giáo viên và học sinh, thực hiện ba công khai (học phí, chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra), ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đang xây dựng các tiêu chuẩn văn hóa tổ chức làm nền tảng cho việc xây dựng mô hình quản lí chất lượng toàn diện hoạt động đào tạo của nhà trường.

5. Kết luận

Trong bối cảnh mới và yêu cầu mới, Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn đã có nhiều nỗ lực tìm hiểu và nắm bắt nhu cầu xã hội, có chiến lược tập trung đầu tư căn bản và toàn diện GD nghề nghiệp đúng hướng, tạo điều kiện nâng cao năng lực cạnh tranh và thương hiệu nhà trường. Tuy nhiên, đổi mới cơ chế quản lí nhà trường không thể nóng vội nhưng cũng không thể trì trệ. Điều này đòi hỏi đội ngũ làm công tác GD cần có quyết tâm cao và có phương pháp đúng đắn theo định hướng của Chiến lược phát triển GD 2011 – 2020.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chiến lược phát triển giáo dục 2011 – 2020*.
2. Nguyễn Minh Đường – Phan Văn Kha, *Đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong cơ chế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Nhà nước, Đề tài KX-05-10, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2006.
3. Nguyễn Minh Đường, *Triết lí giáo dục của một xã hội học tập*, Tạp chí Thông tin Khoa học Giáo dục, số 112, năm 2004.
4. Nguyễn Minh Đường, *Bài giảng Quản lí chất lượng cơ sở giáo dục*, Tài liệu bồi dưỡng nghiên cứu sinh, 2012.
5. Vũ Ngọc Hải, *Giáo dục Việt Nam và những tác động của WTO*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 2 năm 2005.

SUMMARY

The article has presented the issues surrounding the renovation of educational management in Sai Gon Technical and Professional Secondary School. In this article, the author has analyzed the following aspects: objective of education, renovation of education philosophy, renovation of operational model of the school...